

Số: 170/2020/QĐST-HNGĐ

Sóc Trăng, ngày 21 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình số 299/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông **Trương Hoàng V**, sinh năm 1993;

Địa chỉ: đường N, Phường B, Thành phố V, tỉnh Hậu Giang.

- *Bị đơn*: Bà **Nguyễn Thị Cẩm V1**, sinh năm 1994;

Địa chỉ: đường L, khóm N, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trương Hoàng V và bà Nguyễn Thị Cẩm V1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Sau khi ông Trương Hoàng V và bà Nguyễn Thị Cẩm V1 ly hôn:

Cháu Trương Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 03/7/2013 (nam) do ông Trương Hoàng V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Trương Nguyễn Hoàng N đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Trương Hoàng V và bà Nguyễn Thị Cẩm V1 thống nhất ông Trương Hoàng V cấp dưỡng nuôi cháu Trương Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 03/7/2013 (nam) mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi cháu

Trương Nguyễn Hoàng N đủ 18 tuổi.

Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng từ tháng 01/2021 cho đến khi cháu Trương Nguyễn Hoàng N đủ 18 tuổi.

Ông Trương Hoàng V có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Trương Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 03/7/2013 (nam) mà không ai được cản trở theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Ông Trương Hoàng V và bà Nguyễn Thị Cẩm V1 trình bày ông bà không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Trương Hoàng V và bà Nguyễn Thị Cẩm V1 trình bày không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng là 150.000 đồng, ông Trương Hoàng V đồng ý chịu toàn bộ. Nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí ông Trương Hoàng V đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004796 ngày 11/11/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Ông Trương Hoàng V đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND - TPST;
- Tòa án ND – TST;
- Chi cục THA - TPST;
- **UBND** xã Vị Thanh, huyện Vị Thủy
(nay là thành phố Vị Thanh), tỉnh Hậu Giang.
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Trúc Phương